TÒA ÁN NHÂN DÂN QUẬN 3 **THÀNH PHỐ HỒ CHÍ MINH**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**
Số: 108/2019/QĐST-HNGĐ	*Quận 3, ngày 11 tháng 02 năm 2019.*

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN VÀ SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

Căn cứ hồ sơ vụ án dân sự thụ lý số 09/2019/TLST-HNGĐ ngày 03 tháng 01 năm 2019, giữa:

Nguyên đơn : Bà Trần Thị Thùy L sinh năm: 1984

Địa chỉ : Đường X, P.4, Quận 3, TP.Hồ Chí Minh.

Bị đơn : Ông Trần Nguyễn H sinh năm: 1984

Địa chỉ : Đường X, P.4, Quận 3, TP.Hồ Chí Minh.

Căn cứ vào Điều 212 và Điều 213 của Bộ luật tố tụng dân sự;

Căn cứ vào Điều 55, 57,81,82,84 của Luật hôn nhân và gia đình ;

Căn cứ vào biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải thành ngày 29 tháng 01 năm 2019.

XÉT THẤY:

Việc thuận tình ly hôn và thỏa thuận của các đương sự được ghi trong biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải thành ngày 29 tháng 01 năm 2019 là hoàn toàn tự nguyện và không vi phạm điều cấm của luật, không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thỏa thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận sự thuận tình ly hôn giữa: Bà Trần Thị Thùy L và ông Trần Nguyễn H.

2. Công nhận sự thỏa thuận của các đương sự cụ thể như sau:

2.1. Về con chung: Giao cho bà Trần Thị Thùy L giữ nuôi con chung là Trần Kiến V sinh 22/01/2012. Việc cấp dưỡng nuôi con không yêu cầu Tòa án giải quyết.

Ông H được quyền thăm nom con và phải có nghĩa vụ chăm sóc, giáo dục nuôi dưỡng con chung.

Vì lợi ích của con, theo yêu cầu của một hoặc cả hai bên Tòa án có thể quyết định thay đổi người nuôi giữ hoặc việc cấp dưỡng nuôi con.

Việc trông nom, chăm sóc, nuôi dưỡng, giáo dục con sau khi ly hôn được áp dụng theo quy định tại các điều 81,82,83 và 84 Luật Hôn nhân và gia đình năm 2014.

2.2. Về tài sản chung: Không yêu cầu Tòa án giải quyết.

2.3. Về án phí HNGĐ-ST :

Bà Trần Thị Thùy L tự nguyện chịu án phí đối với vụ án hôn nhân và gia đình là 150.000 đồng (Một trăm năm mươi ngàn đồng). Bà L đã nộp số tiền tạm ứng án phí dân sự sơ thẩm là 300.000 đồng (Ba trăm ngàn đồng) theo biên lai số 0021674 ngày 03/01/2019 của Chi cục thi hành án dân sự Quận 3. Hoàn lại cho bà L số tiền án phí chênh lệch là 150.000 đồng.

Trường hợp bản án, quyết định được thi hành theo qui định tại Điều 2 Luật thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thoả thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo qui định tại các Điều 6,7 và 9 Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo qui định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

Nơi nhận:
- Đương sự;
- VKSND Q.3;
- UBND P.X, Q. Bình Thạnh.
- TAND TP.HCM
- Chi cục THADS Q.3;
- Lưu hồ sơ vụ án.

THẨM PHÁN

Trần Thị Mỹ Ngọc